

THÔNG BÁO
Về việc tuyển sinh trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2023

Căn cứ Quyết định số 113/QĐ-ĐHQG ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-ĐHQG ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 180/QĐ-XHNV-SĐH ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn ban hành Quy định tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ;

Căn cứ Đề án tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ năm 2023 của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thông báo về việc tuyển sinh trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2023 như sau:

I. CÁC NGÀNH TUYỂN SINH

Số TT	Ngành tuyển sinh	Ngành tuyển sinh theo Đề án 89	Chỉ tiêu	Hình thức xét tuyển
1	Chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử		9	Xét hồ sơ; trình bày bài luận về dự định nghiên cứu của NCS
2	Dân tộc học	x	5	
3	Khảo cổ học		5	
4	Khoa học thư viện		5	
5	Lịch sử thế giới		5	
6	Lịch sử Việt Nam	x	9	
7	Lý luận văn học	x	5	
8	Ngôn ngữ học		7	
9	Ngôn ngữ học so sánh – đối chiếu	x	10	
10	Nhân học		7	
11	Quản lý giáo dục		15	
12	Quản lý tài nguyên và môi trường		5	
13	Triết học	x	9	

14	Văn hóa học	x	9
15	Văn học Việt Nam		5
16	Việt Nam học		5
17	Xã hội học		5

* Chỉ tiêu theo từng ngành có thể thay đổi tùy theo số lượng thí sinh đăng ký dự tuyển.

II. THÔNG TIN TUYỂN SINH

- Thời gian xét tuyển: từ ngày 22 đến 26/5/2023.
- Thời gian công bố kết quả tuyển sinh: 01 tháng sau ngày xét tuyển.
- Thời gian đào tạo: 03 năm, khai giảng vào tháng 08 năm 2023.

III. CHƯƠNG TRÌNH BỔ SUNG KIẾN THỨC

- Bổ sung kiến thức dành cho ngành gần: tối thiểu 10 TC;
- Bổ sung kiến thức dành cho ngành khác thuộc lĩnh vực Khoa học Xã hội và Nhân văn: tối thiểu 15 TC;
- Bổ sung kiến thức dành cho ngành khác không thuộc lĩnh vực Khoa học Xã hội và Nhân văn: tối thiểu 20 TC;
- Người tốt nghiệp thạc sĩ ngành gần, ngành khác với ngành đăng ký dự tuyển phải học bổ sung kiến thức theo quy định.
- Người tốt nghiệp chương trình thạc sĩ ứng dụng theo phương thức không yêu cầu luận văn phải học bổ sung kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học và các học phần tương ứng đối với thí sinh thuộc ngành gần, ngành khác trước khi học chương trình tiến sĩ nghiên cứu.
- * **Danh mục ngành phù hợp, ngành gần và ngành khác:** [xem tại đây](#) hoặc vào website Phòng Sau đại học/Tuyển sinh/ Danh mục phù hợp, ngành gần, ngành khác.
- * **Danh mục môn học bổ sung kiến thức:** [xem tại đây](#) hoặc vào website Phòng Sau đại học/Tuyển sinh/Môn học bổ sung kiến thức.

IV. ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN

Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải đáp ứng các điều kiện sau:

1. Có bằng tốt nghiệp hoặc quyết định công nhận tốt nghiệp đại học chính quy loại giỏi, ngành đúng hoặc phù hợp, điểm trung bình tích lũy từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10); hoặc tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ thạc sĩ.
2. Có bài luận về hướng nghiên cứu, trong đó trình bày rõ ràng về hướng nghiên cứu, đề tài hoặc chủ đề nghiên cứu; tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan; mục tiêu, nhiệm vụ và kết quả nghiên cứu dự kiến; kế hoạch học tập và nghiên cứu trong thời gian đào tạo; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu; lý do lựa chọn cơ sở đào tạo; đề xuất người hướng dẫn.
3. Được một (01) nhà khoa học có tên trong danh sách do Trường ĐH KHXH&NV công bố đồng ý nhận hướng dẫn nghiên cứu sinh (nếu thí sinh trúng tuyển). Trường hợp

thí sinh đề nghị người hướng dẫn không có tên trong danh sách do Trường ĐHKHXH&NV công bố, thí sinh phải xin ý kiến của Trường và được Hiệu trưởng chấp thuận trước khi nộp hồ sơ dự tuyển. Mỗi nghiên cứu sinh có 01 hoặc 02 người hướng dẫn, trong đó có 1 người là cán bộ cơ hữu của CSĐT hoặc có hợp đồng giảng dạy, nghiên cứu khoa học với CSĐT theo quy định của pháp luật, với thời hạn của hợp đồng phù hợp với kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa của nghiên cứu sinh.

4. Có 02 thư giới thiệu của 02 giảng viên hoặc nghiên cứu viên có chức danh giáo sư hoặc phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học hoặc học vị tiến sĩ cùng ngành. Thư giới thiệu phải có nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của thí sinh, cụ thể:

- a) Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
- b) Năng lực hoạt động chuyên môn;
- c) Phương pháp làm việc;
- d) Khả năng nghiên cứu;
- đ) Khả năng làm việc theo nhóm;
- e) Điểm mạnh và yếu của thí sinh;
- g) Triển vọng phát triển về chuyên môn;
- h) Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh.

5. Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

6. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Trường ĐHKHXH&NV.

7. Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các CSĐT, tổ chức khoa học và công nghệ.

8. Năng lực ngoại ngữ:

a) Người dự tuyển là công dân Việt Nam được miễn thi đánh giá năng lực ngoại ngữ khi đáp ứng yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà trong đó ngôn ngữ giảng dạy là ngôn ngữ của môn thi ngoại ngữ, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành.

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài là Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật, Hàn.

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình giảng dạy bằng ngôn ngữ nước ngoài (gồm các môn thuộc kiến thức cơ sở ngành; kiến thức chuyên ngành; kiến thức bổ trợ và luận văn/đồ án/khóa luận) được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM công nhận.

- Có chứng chỉ B2 của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ tổ chức thi và cấp chứng chỉ.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ tối thiểu bậc 4/6 còn thời hạn 02 năm tính đến ngày đăng ký dự tuyển. Khung tham chiếu cụ thể:

Tiếng Anh:

Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	IELTS	TOEFL	Cambridge Exam	Aptis (Hội đồng Anh)
Bậc 4	5.5	46 iBT	B1 Preliminary: 160 B2 First: 160 C1 Advanced: 160 B1 Business Preliminary 160 B2 Business Vantage: 160 C1 Business Higher: 160	B2 (General)

Ngoại ngữ khác:

Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật	Tiếng Hàn
Bậc 4	TPKH-2	DELFB2 TCF B2	Goethe-Zertifikat B2, TELC Deutsch B2, DSD II (Viết/nói: 8-11 điểm; Nghe/đọc: 8-13 điểm), ÖSD -Zertifikat B2, TestDaF-TDN4, ECL B2	HSK Bậc 4	JLPT N3 NAT-TEST 2Q (100) J-TEST (600)	TOPIK II (Bậc 4)

b) Người dự tuyển là công dân nước ngoài, lưu học sinh Hiệp định (là người nước ngoài được tiếp nhận học tập tại Việt Nam và được Chính phủ Việt Nam cấp học bổng theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên) nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo bằng ngôn ngữ tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài (đơn vị được tổ chức đánh giá năng lực tiếng Việt gồm: các cơ sở giáo dục đại học có đào tạo ngành Văn học, Sư phạm Ngữ văn, Tiếng Việt và văn hóa Việt Nam; các đơn vị được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng tiếng Việt cho người nước ngoài) hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định ngoại ngữ của CSDT (nếu có). Trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ thì được miễn yêu cầu về ngoại ngữ.

* Khi nộp hồ sơ dự tuyển, người Việt Nam có văn bằng và bảng điểm do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm văn bản công nhận của Cục

Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục. Thông tin về đăng ký văn bằng do nước ngoài cấp xem tại đường link: <https://cnvb.wordpress.com/>

V. PHÁT HỒ SƠ, BỔ SUNG KIẾN THỨC

1. Phát và nhận hồ sơ dự tuyển:

- Từ ngày ra thông báo đến hết ngày **28/4/2023**
- Thí sinh có thể tải hồ sơ dự tuyển nghiên cứu sinh [tại đây](#) hoặc tại website Phòng Sau đại học (<https://sdh.hcmussh.edu.vn>) trong mục Tuyển sinh -> Biểu mẫu tuyển sinh -> Hồ sơ đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh.

2. Các lớp bổ sung kiến thức

Dành cho thí sinh tốt nghiệp ngành gần, ngành khác (*Chỉ mở lớp khi có đủ số lượng thí sinh đăng kí. Những thí sinh thuộc diện bổ sung, chuyển đổi kiến thức nên đăng kí sớm*).

- Thời gian đăng ký : **20/02/2023 – 15/3/2023**
- Thời gian học (dự kiến) : **15/3/2023 – 16/4/2023**

• Lưu ý:

- Thí sinh không được rút hồ sơ sau khi đã nộp;
- Thí sinh không được hoàn tiền chuyển đổi kiến thức sau khi có thông báo mở lớp.

VI. LỆ PHÍ – HỌC PHÍ

- Lệ phí hồ sơ : 50.000 đ
- Lệ phí tuyển sinh : 1.200.000 đ / thí sinh
- Học phí bổ sung kiến thức : 600.000 đ/01 tín chỉ.

* Mọi chi tiết xin liên hệ:

Phòng Sau Đại học, Trường Đại học KHXH&NV – ĐHQG-HCM.

Phòng B.107, số 10 – 12 Đinh Tiên Hoàng, P. Bến Nghé, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.3910.0221 - 121; Email: saudaihoc@hcmussh.edu.vn

Website: <https://sdh.hcmussh.edu.vn>; <https://hcmussh.edu.vn>

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Thí sinh dự tuyển;
- Lưu: HC-TH, SDH.

(đã ký)

Ngô Thị Phương Lan